

Số: 124/2020/QĐST-DS

CL, ngày 17 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị P - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Trần Thị Đ - Sinh năm: 1974. Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Đ đồng ý trả cho bà Võ Thị P số tiền vay và tiềnhui tổng cộng là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Bà P không yêu cầu tính lãi trong giai đoạn đã qua và kể cả giai đoạn thi hành án.

Bà P, bà Đ thống nhất phương thức trả số nợ trên hàng tháng như sau: vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bà Đ sẽ trả cho bà P 4.000.000đ/tháng, thời gian trả tính từ ngày 15/09/2020 dương lịch đến khi bà Đ trả tất số nợ trên cho bà P.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 100.000.000đ x 2.5% = 2.500.000đ.

Bà Võ Thị P tự nguyện chịu 1.200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được trừ vào số tiền bà P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001647 ngày 23/7/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện CL. Hoàn trả cho bà P số tiền chênh lệch còn lại là 1.548.500 đồng.

Bà Trần Thị Đ đồng ý nộp 1.300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG